TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2022/QĐST- KDTM	*TP Thanh Hóa, ngày 12 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14;
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/TLST-KDTM ngày 3 tháng 10 năm 2022 về "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa".

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần vật tư thiết bị G

Địa chỉ: Số 162 đường K, phường Nh, quận T, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức H, Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Bị đơn: Công ty TNHH Một thành viên T

Địa chỉ: Lô C3, Khu công nghiệp L, phường Q, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa .

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc Đ, Chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 11/3/2021, Công ty cổ phần vật tư Thiết bị G và Công ty TNHH T đã ký Hợp đồng mua bán số 08/HĐMB-2021/TRANSMECO-TÂNTHÀNH8 về việc mua bán nhũ tương nhựa đường để phục vụ thi công công trình.

Ngày 31/12/2021, hai bên đã tiến hành lập Biên bản đối chiếu công nợ, theo đó số tiền Công ty TNHH MTV T còn nợ lại Công ty CPVT Thiết bị G là 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng).

Đối với số tiền lãi, Công ty CPVT Thiết bị G đồng ý bớt toàn bộ tiền lãi theo đề nghị của Công ty T.

Hai bên thống nhất phương án trả nợ như sau:

Ngày 31/12/2022 Công ty TNHH MTV Tthanh toán cho Công ty CPVT Thiết bị G số tiền 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng);

Ngày 30/3/2023 Công ty TNHH MTV T thanh toán cho Công ty CPVT Thiết bị G số tiền 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

Đến hẹn trả nợ theo thỏa thuận mà Công ty TNHH MTV Tkhông trả được nợ, vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào, nếu Công ty CPVT Thiết bị G có đơn yêu cầu thi hành án mà Công ty TNHH MTV Tkhông thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Hai bên thống nhất thỏa thuận mỗi bên phải nộp 50% án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật: Công ty TNHH Một thành viên T phải nộp 6.000.000đ (Sáu triệu đồng); Công ty cổ phần vật tư Thiết bị G phải nộp 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 12.972.000đ; Trả lại cho Công ty cổ phần vật tư Thiết bị G số tiền 6.972.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002418 ngày 25/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trương Thị Anh